

Số: 6007 /BGDDT-GDTC
V/v tăng cường triển khai thực hiện
Chương trình Y tế trường học

Hà Nội, ngày 27 tháng 10 năm 2023

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Ngày 17 tháng 01 năm 2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 85/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình Y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021 - 2025 (gọi tắt là Chương trình Y tế trường học). Căn cứ nhiệm vụ được giao, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) đã phối hợp với Bộ Y tế xây dựng kế hoạch triển khai và hướng dẫn tổ chức thực hiện. Các Sở GDĐT đã phối hợp với Sở Y tế tham mưu Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ban hành kế hoạch và chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình tại địa phương. Tuy nhiên đến nay mới có 33/63 tỉnh, thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình.

Nhằm tăng cường triển khai và đánh giá kết quả thực hiện Chương trình y tế trường học tại các địa phương; sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Y tế tại Công văn số 6717/BYT-MT ngày 19/10/2023; Bộ GDĐT đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo triển khai một số nội dung cụ thể sau:


1. Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình Y tế trường học tại địa phương (đối với những tỉnh, thành phố chưa ban hành Kế hoạch). Tập trung chỉ đạo một số nội dung: rà soát, sắp xếp hợp lý đội ngũ nhân viên y tế trường học hiện có, bố trí nhân viên chuyên trách y tế trường học tại các cơ sở giáo dục thuộc nhóm ưu tiên (các trường chuyên biệt, trường có nhiều cấp học, trường ở vùng cao, vùng khó khăn...); đối với các trường không có nhân viên chuyên trách y tế trường học phải bố trí ít nhất 01 giáo viên/nhân viên kiêm nhiệm làm đầu mối theo dõi công tác y tế trường học; tăng cường hiệu quả công tác y tế trường học gắn với y tế cơ sở, phân công rõ trách nhiệm của y tế cơ sở đối với các trường học thuộc địa bàn quản lý, ký kết quy chế phối hợp trong việc triển khai công tác y tế trường học giữa ngành giáo dục và ngành y tế địa phương.

Đối với các tỉnh, thành phố đã chuyển nhân viên y tế trường học sang cho ngành Y tế quản lý theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố, đề nghị đánh giá hiệu quả, mức độ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ y tế trường học theo quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT của Bộ Y tế và Bộ GDĐT để sắp xếp phù hợp và đảm bảo được nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe học sinh trong trường học.

2. Chỉ đạo tăng cường công tác bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ nhân viên y tế trường học chuyên trách và kiêm nhiệm. Triển khai Chương trình bồi dưỡng nâng cao năng lực cho nhân viên y tế trường học ban hành theo Quyết định số 4202/QĐ-BGDĐT ngày 13/12/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

3. Chỉ đạo tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Chương trình Y tế trường học từng năm và giai đoạn 2021-2025 theo các tiêu chí kèm theo Công văn này và báo cáo về Bộ GDĐT trước ngày 15/12 hằng năm để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Địa chỉ liên hệ: Vụ Giáo dục thể chất, Bộ GDĐT, 35 Đại Cồ Việt, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Di động: 0915218464. Email: lvtuan@moet.gov.vn.

Trân trọng 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để p/h c/d);
- Bộ Y tế (để p/h);
- Sở GDĐT, Sở Y tế các tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, Vụ GDTC.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Ngô Thị Minh

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ
VIỆC TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH Y TẾ TRƯỜNG HỌC TRONG
CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON VÀ PHỔ THÔNG GẮN VỚI Y TẾ CƠ SỞ
GIẢI ĐOẠN 2021 - 2025

(Kèm theo Công văn số /BGDĐT-GDTC ngày tháng 10 năm 2023)

I. ÁP DỤNG CHO UBND TỈNH/THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố:

Cán bộ đầu mối (họ và tên): Điện thoại

A. Công tác xây dựng kế hoạch, chỉ đạo

1. Kế hoạch triển khai Chương trình đã được xây dựng và ban hành

☐ Có

☐ Không

2. Các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về y tế trường học (liệt kê cụ thể)

STT	Tên văn bản	Số/ngày tháng năm ban hành	Nội dung trích yếu
1			
2			
3			
4			
5			
....			

B. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình

1. Tổ chức triển khai, chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện Chương trình tại địa phương

STT	Chỉ tiêu	Tổng số cơ quan, tổ chức có báo cáo	Số cơ quan, tổ chức thực hiện đạt yêu cầu	Tỷ lệ %
1	Hoàn thiện hệ thống văn bản, chính sách về công tác y tế trường học gắn với y tế cơ sở			
2	Rà soát, sắp xếp đội ngũ nhân viên y tế trường học tại các cơ sở giáo dục			
3	Xây dựng kế hoạch phối hợp liên ngành hàng năm giữa ngành Giáo dục - Y tế - Lao động, Thương binh và Xã hội, ban, ngành liên quan			
4	Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, nghề nghiệp tham gia công tác y tế trường học			
5	Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, nhân viên làm công tác y tế trường học			

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình

2.1. Công tác tổ chức kiện toàn hệ thống, rà soát, sắp xếp nhân sự y tế trường học

- Tổ chức rà soát, sắp xếp lại hệ thống y tế trường học gắn với y tế cơ sở trên địa bàn theo quy định tại Chương trình cho phù hợp với thực tiễn tại địa phương:

☐ Có ☐ Không

- Tổ chức xây dựng mô hình thực hiện công tác y tế trường học gắn với y tế cơ sở trên địa bàn theo quy định tại Chương trình cho phù hợp với thực tiễn tại địa phương:

☐ Có ☐ Không

- Hiệu quả của công tác tổ chức kiện toàn hệ thống, rà soát, sắp xếp nhân sự y tế trường học

☐ Rất hiệu quả ☐ Hiệu quả ☐ Chưa hiệu quả.

2.2. Công tác đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị về y tế trường học

- Bố trí kinh phí, huy động nguồn lực, đẩy mạnh xã hội hóa phù hợp với điều kiện của địa phương để triển khai thực hiện Chương trình:

☐ Có ☐ Không

- Rà soát, cải tạo nâng cấp, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác y tế trường học phù hợp với thực tế của từng cấp học và diễn biến tình hình dịch, bệnh liên quan đến học sinh:

☐ Có ☐ Không

- Hiệu quả của công tác đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị về y tế trường học

☐ Rất hiệu quả ☐ Hiệu quả ☐ Chưa hiệu quả.

2.3. Công tác phối hợp liên ngành về công tác y tế trường học gắn với y tế cơ sở

- Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch, chỉ đạo hướng dẫn và kiểm tra đôn đốc về công tác y tế trường học trên địa bàn:

☐ Có ☐ Không

- Ban hành quy chế phối hợp giữa ngành Giáo dục, Y tế, Lao động - Thương binh và Xã hội:

☐ Có ☐ Không

- Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, nghề nghiệp tham gia công tác y tế trường học:

☐ Có ☐ Không

- Hiệu quả của công tác phối hợp liên ngành về công tác y tế trường học gắn với y tế cơ sở

☐ Rất hiệu quả ☐ Hiệu quả ☐ Chưa hiệu quả.

2.4. Công tác tuyên truyền, giáo dục về y tế trường học

- Chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức của các ngành, các cấp, các tổ chức, cá nhân liên quan về tầm quan trọng của các chính sách y tế trường học:

☐ Có ☐ Không

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của hệ thống y tế cơ sở trong các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức, kỹ năng tự bảo vệ và chăm sóc, thay đổi hành vi của học sinh để nâng cao sức khỏe, các hoạt động về y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe ban đầu trong các cơ sở giáo dục:

☐ Có ☐ Không

- Hiệu quả của công tác tuyên truyền, giáo dục về y tế trường học

☐ Rất hiệu quả ☐ Hiệu quả ☐ Chưa hiệu quả.

2.5. Công tác kiểm tra, giám sát, báo cáo về y tế trường học

- Theo dõi, đôn đốc, tổ chức kiểm tra giám sát việc thực hiện Chương trình tại địa phương

☐ Có ☐ Không

- Định kỳ hằng năm (15/12) báo cáo tình hình triển khai thực hiện Chương trình gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ

☐ Có ☐ Không

Hiệu quả của công tác kiểm tra, giám sát, báo cáo về y tế trường học

☐ Rất hiệu quả ☐ Hiệu quả ☐ Chưa hiệu quả.

II. ÁP DỤNG CHO SỞ GD&ĐT

Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh/thành phố:.....

Cán bộ đầu mối (họ và tên):Điện thoại

Phần I. Thông tin chung

Thông tin	Mầm non	Tiểu học	THCS	THPT	Trường chuyên biệt (PTDT nội trú, bán trú...)	Trường phổ thông nhiều cấp học	Tổng cộng
Số trường học							
Số học sinh							
Số trường học có nhân viên YTTH							
Số trường có Nhân viên YTTH chuyên trách							
Số trường có nhân viên YTTH kiêm nhiệm							
Nhân viên YTTH đạt chuẩn theo quy định hiện hành							
Tổng							

Phần II. Các hoạt động triển khai Chương trình của Sở

A. Công tác tham mưu, phối hợp, chỉ đạo

1. Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình

☐ Đã ban hành ☐ Chưa ban hành

2. Kế hoạch triển khai của Sở GD&ĐT

☐ Có ☐ Không

3. Kế hoạch phối hợp của Sở GD&ĐT với Sở Y tế, Sở LĐTBXH, sở ngành liên quan

☐ Có ☐ Không

4. Các văn bản chỉ đạo của Sở đối với các Phòng GD&ĐT quận/huyện và trường học (liệt kê cụ thể)

STT	Tên văn bản	Số/ngày tháng năm ban hành	Nội dung trích yếu
1			
2			
3			
4			
5			
....			

5. Số trường học trên địa bàn được Sở GD&ĐT chủ trì hoặc phối hợp với ngành y tế kiểm tra giám sát việc thực hiện Chương trình; chiếm tỷ lệ%

B. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình

1. Công tác tổ chức kiện toàn hệ thống, rà soát, sắp xếp nhân sự y tế trường học

1.1. Công tác hoàn thiện hệ thống văn bản, chính sách về công tác y tế trường học gắn với y tế cơ sở

- Rà soát, tham mưu sửa đổi và bổ sung các văn bản về cơ chế quản lý, chính sách đối với công tác y tế trường học của địa phương

☐ Có ☐ Không

- Rà soát, tham mưu sửa đổi và bổ sung các văn bản về chức năng, nhiệm vụ, hình thức tổ chức, tiêu chuẩn chế độ, chính sách đối với nhân viên y tế trường học của địa phương

☐ Có ☐ Không

- Rà soát, sửa đổi và bổ sung các văn bản về trách nhiệm quản lý; nhiệm vụ của y tế cơ sở:

☐ Có ☐ Không

- Rà soát, sửa đổi và bổ sung các văn bản về kiểm tra sức khỏe định kỳ cho học sinh, bảo hiểm y tế, kinh phí hoạt động:

☐ Có ☐ Không

- Rà soát, sửa đổi và bổ sung các văn bản về quy định đối với các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo, lớp mầm non độc lập:

☐ Có ☐ Không

1.2. Công tác tổ chức kiện toàn hệ thống, rà soát, sắp xếp đội ngũ nhân viên y tế trường học tại các cơ sở giáo dục

STT	Chỉ tiêu	Tổng số trường	Số trường thực hiện đạt yêu cầu	Tỷ lệ %
1.2.1	Đối với cơ sở giáo dục công lập			
a	Ưu tiên bố trí nhân viên chuyên trách y tế trường học đối với các trường chuyên biệt; cơ sở giáo dục phổ thông có nhiều cấp học; Cơ sở giáo dục có vị trí ở xa trạm y tế cấp xã, cơ sở khám chữa bệnh			
b	Đối với cơ sở giáo dục không sắp xếp, bố trí được nhân viên chuyên trách y tế trường học, có thực hiện phân công nhân viên kiêm nhiệm làm đầu mối theo dõi công tác y tế trường học và ký hợp đồng cung ứng dịch vụ với cơ sở y tế, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để triển khai công tác YTTH			
1.2.2	Đối với cơ sở giáo dục ngoài công lập			
a	Chủ động bố trí nhân viên chuyên trách y tế trường học để triển khai công tác y tế trường học theo quy định			
b	Ký hợp đồng với cơ sở y tế, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để triển khai công tác y tế trường học theo quy định			

2. Công tác đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị về y tế trường học

STT	Chỉ tiêu	Tổng số trường	Số trường thực hiện đạt yêu cầu	Tỷ lệ %
1	Rà soát, cải tạo nâng cấp, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác y tế trường học phù hợp với thực tế của từng cấp học và diễn biến tình hình dịch, bệnh liên quan đến học sinh			
2	Có cơ chế khuyến khích hệ thống y tế ngoài công lập tham gia vào công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh trong các cơ sở giáo dục			
3	Có cơ chế khuyến khích hệ thống y tế ngoài công lập tham gia vào công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh trong các cơ sở giáo dục			
4	Huy động đầu tư của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp cho công tác y tế trường học, tập trung vào một số lĩnh vực: dinh dưỡng học đường, công trình nước sạch, nhà vệ sinh, chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế trường học			

3. Công tác phối hợp liên ngành về công tác y tế trường học gắn với y tế cơ sở

STT	Chỉ tiêu	Tổng số phòng GDĐT	Số phòng GDĐT thực hiện đạt yêu cầu	Tỷ lệ %
1	Xây dựng kế hoạch phối hợp liên ngành hằng năm giữa ngành Giáo dục - Y tế - Lao động, Thương binh và Xã hội, ban, ngành liên quan			
2	Phân công rõ đầu mối, trách nhiệm cụ thể về công tác y tế trường học, chăm sóc, bảo vệ trẻ em trong các cơ sở giáo dục			
3	Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, nghề nghiệp tham gia công tác y tế trường học			

4. Công tác tuyên truyền, giáo dục và bồi dưỡng về y tế trường học

4.1. Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức của cán bộ, nhân viên, giáo viên, học sinh và toàn xã hội về chính sách y tế trường học trong các cơ sở giáo dục

STT	Chỉ tiêu	Tổng số trường	Số trường thực hiện đạt yêu cầu	Tỷ lệ %
1	Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức giáo viên, học sinh, các tổ chức, cá nhân liên quan về tầm quan trọng của các chính sách YTTH			
2	Tổ chức truyền thông giáo dục sức khỏe với nội dung phù hợp theo từng độ tuổi của học sinh và điều kiện cụ thể của từng địa phương trên cơ sở lồng ghép vào các chương trình, giáo trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng, tuyên truyền, kiểm tra, đánh giá			

4.2. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, nhân viên làm công tác y tế trường học

STT	Chỉ tiêu	Số lớp bồi dưỡng đã thực hiện	Nội dung, hình thức bồi dưỡng
2	Tổ chức bồi dưỡng cho cán bộ, nhân viên làm công tác y tế trường học trong các cơ sở giáo dục		
3	Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn thường xuyên hằng năm cho cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, cơ sở y tế về công tác y tế trường học		